

PHỤ LỤC XI

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả thi, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng, chứng chỉ chuyên môn phương tiện thủy nội địa

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN
CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....

....., ngày....tháng....năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả thi, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng, chứng chỉ chuyên môn phương tiện thủy nội địa

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP

Căn cứ Quyết định số.../.../QĐ-...ngày.../.../...của....quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

Căn cứ Thông tư số/TT-BGTVT ngày/...../20... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;

Theo biên bản kết quả của Hội đồng thi, kiểm tra để cấp GCNKNCM thuyền trưởng, máy trưởng, CCCM khóa.....tổ chức ngày/...../..... tại

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi, kiểm tra và cấp GCNKNCM thuyền trưởng, máy trưởng, CCCM chothí sinh (có danh sách kèm theo) đã đạt kết quả thi, kiểm tra để cấp GCNKNCM thuyền trưởng, máy trưởng, CCCM khóatổ chức ngày/...../..... tại:

Điều 2.,, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT,....

DANH SÁCH CẤP GCNKNCM, CCCM

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-..... ngày.....tháng.....năm của.....)

S T T	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI CƯ TRÚ CỦA HỌC VIÊN	LOẠI, HẠNG GCNKNCM, CCCM	GHI CHÚ
I. THUYỀN TRƯỞNG HẠNG NHẤT					
1				T1	
2				T1	
3				T1	
...				...	
II. THUYỀN TRƯỞNG HẠNG NHÌ					
1				T2	
2				T2	
3				T2	
...				...	
III. THUYỀN TRƯỞNG HẠNG BA					
1				T3	
2				T3	

3				T3	
...				...	
IV. THUYỀN TRƯỞNG HẠNG TƯ					
1				T4	
2				T4	
3				T4	
...				...	
V. MÁY TRƯỞNG HẠNG NHẤT					
1				M1	
2				M1	
3				M1	
...				...	
VI. MÁY TRƯỞNG HẠNG NHÌ					
1				M2	
2				M2	
3				M2	
...				...	
VII. MÁY TRƯỞNG HẠNG BA					
1				M3	
2				M3	
3				M3	

...				...	
VIII. CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN					
1				TT	
2				TM	
3				LPT	
...				...	

Nguồn: Thông tư 40/2019/TT/BGTVT